

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng
phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng
Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia
TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống
hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của Chủ tịch UBND
tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt kế hoạch áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng
theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính
Nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Quyết định số 2161/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của UBND tỉnh
Quảng Bình về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định 956/QĐ-UBND
ngày 21/4/2014;*

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại UBND huyện Tuyên Hóa phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với 12 lĩnh vực gồm 200 thủ tục hành chính. *(Có phụ lục chi tiết kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Ban Chỉ đạo điều hành ISO, Trưởng các phòng, ban, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở KH&CN;
- Ban TV Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ban Chỉ đạo ISO UBND huyện;
- Các phòng chuyên môn UBND huyện;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, Thư ký ISO.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Nam Giang

PHỤ LỤC
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA UBND HUYỆN TUYẾN HÓA ĐƯỢC
CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015

1. Lĩnh vực Văn hóa thông tin (Gồm 15 TTHC).

- 1.1. Thủ tục Công nhận danh hiệu “Thôn, bản, Tổ dân phố văn hoá” hằng năm.
- 1.2. Thủ tục Xét tặng Giấy khen “Thôn, bản, Tổ dân phố văn hoá”
- 1.3. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.
- 1.4. Thủ tục Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.
- 1.5. Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.
- 1.6. Thủ tục Đăng ký “Công nhận lần đầu Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”
- 1.7. Thủ tục Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;
- 1.8. Thủ tục Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.
- 1.9. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thư viện cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện
- 1.10. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
- 1.11. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
- 1.12. Thủ tục Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
- 1.13. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
- 1.14. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
- 1.15. Thủ tục Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình

2. Lĩnh vực Thanh tra (Gồm 04 TTHC).

- 2.1. Thủ tục giải quyết khiếu nại
- 2.2. Thủ tục giải quyết tố cáo
- 2.3. Thủ tục xử lý đơn
- 2.4. Thủ tục tiếp công dân

3. Lĩnh vực Kinh tế (Gồm 12 TTHC).

- 3.1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
- 3.2. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
- 3.3. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
- 3.4. Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
- 3.5. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

- 3.6. Thủ tục cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.
- 3.7. Thủ tục cấp Giấy phép bán lẻ rượu.
- 3.8. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu.
- 3.9. Thủ tục cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu.
- 3.10. Thủ tục cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
- 3.11. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
- 3.12. Thủ tục cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

4. Lĩnh vực Lao động - TB&XH (Gồm 32 TTHC)

- 4.1. Thẩm định hồ sơ bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ
- 4.2. Thẩm định hồ sơ giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến.
- 4.3. Thẩm định hồ sơ giải quyết chế độ ưu đãi đối với thân nhân liệt sỹ.
- 4.4. Thẩm định hồ sơ thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với người có công giúp đỡ cách mạng
- 4.5. Thẩm định hồ sơ giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sỹ
- 4.6. Thẩm định hồ sơ trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- 4.7. Thẩm định hồ sơ giải quyết chế độ tiền tuất hàng tháng đối với thân nhân người có công với cách mạng từ trần
- 4.8. Thẩm định hồ sơ thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết.
- 4.9. Thủ tục hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng
- 4.10. Thẩm định hồ sơ hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần đối với đối tượng người có công với cách mạng.
- 4.11. Thẩm định hồ sơ cấp đổi lại Bằng Tổ quốc ghi công
- 4.12. Thẩm định hồ sơ thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục, đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ
- 4.13. Thủ tục giải quyết hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sỹ
- 4.14. Thẩm định hồ sơ giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh
- 4.15. Thẩm định hồ sơ xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ
- 4.16. Thẩm định hồ sơ xác nhận liệt sĩ đối với người không thuộc lực lượng quân đội, công an hy sinh trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ.

- 4.17. Thẩm định hồ sơ thực hiện chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
- 4.18. Thẩm định hồ sơ thực hiện chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.
- 4.19. Thủ tục trợ cấp xã hội hàng tháng thay đổi nơi cư trú trong cùng các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- 4.20. Thủ tục đề nghị trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại điều 5 Nghị định 20/2021/NĐ-CP của chính phủ có thay đổi về điều kiện hưởng trợ cấp xã hội;
- 4.21. Thủ tục đề nghị trợ cấp hàng tháng đối với đối tượng bảo trợ xã hội;
- 4.22. Thủ tục kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội;
- 4.23. Thủ tục thực hiện Đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp thuộc diện nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tạm thời tại cộng đồng;
- 4.24. Thủ tục thực hiện cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại Điều 5 Nghị định 20/2021/NĐ-CP của Chính Phủ có thay đổi nơi cư trú giữa các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- 4.25. Thủ tục Hỗ trợ mai táng cho đối tượng BTXH (được trợ giúp thường xuyên tại cộng đồng) được quy định tại Điều 11 Nghị định 20/2021/NĐ-CP;
- 4.26. Thủ tục Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở quy định tại Điều 15 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP;
- 4.27. Thủ tục Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng phí quy định tại Điều 14 Nghị định 20/2021/NĐ-CP;
- 4.28. Thủ tục thực hiện Đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn theo quy định tại Khoản 1 Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP;
- 4.29. Thủ tục thực hiện Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc quy định tại Khoản 2 Điều 13 Nghị định 20/2021/NĐ-CP
- 4.30. Thủ tục thực hiện giải quyết các thủ tục tranh chấp lao động tập thể về quyền.
- 4.31. Thủ tục hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh
- 4.32. Thủ tục miễn chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm.

5. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (Gồm 19 TTHC).

- 5.1. Thủ tục tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài để được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục hoặc công nhận đạt chuẩn quốc gia hoặc đồng thời công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các trường MN, TH, THCS, TH&THCS
- 5.2. Thủ tục Cấp bản sao bằng tốt nghiệp THCS từ sổ gốc
- 5.3. Thủ tục Chính sửa nội dung ghi trên bằng tốt nghiệp THCS
- 5.4. Thủ tục Cho phép hoạt động giáo dục đối với nhà trường, nhà trẻ
- 5.5. Thủ tục Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường Tiểu học
- 5.6. Thủ tục Cho phép hoạt động giáo dục đối với Trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS

- 5.7. Thủ tục Thành lập và cho phép thành lập nhà trường, nhà trẻ
 - 5.8. Thủ tục Thành lập và cho phép thành lập trường tiểu học
 - 5.9. Thủ tục Thành lập và cho phép thành lập trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS.
 - 5.10. Thủ tục Thành lập trung tâm học tập cộng đồng
 - 5.11. Thủ tục Sáp nhập, chia tách nhà trường, nhà trẻ
 - 5.12. Thủ tục Sáp nhập, chia tách trường để thành lập hoặc cho phép thành lập trường Tiểu học
 - 5.13. Thủ tục Sáp nhập, chia tách trường để thành lập hoặc cho phép thành lập trường THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS
 - 5.14. Thủ tục Giải thể nhà trường, nhà trẻ
 - 5.15. Thủ tục Giải thể trường tiểu học
 - 5.16. Thủ tục Giải thể trường THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS
 - 5.17. Thủ tục Chuyển trường ngoại Tỉnh đối với học sinh cấp THCS
 - 5.18. Thủ tục Tiếp nhận học sinh Việt Nam về nước cấp THCS
 - 5.19. Thủ tục hỗ trợ trẻ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo
- 6. Lĩnh vực Nội vụ (Gồm 25 TTHC).**
- 6.1. Thủ tục thi tuyển viên chức
 - 6.2. Thủ tục xét tuyển viên chức
 - 6.3. Thủ tục tiếp nhận vào làm viên chức
 - 6.4. Thủ tục thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức
 - 6.5. Thủ tục Khen thưởng đột xuất
 - 6.6. Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sỹ tiên tiến, Tập thể lao động tiên tiến và Đơn vị tiên tiến
 - 6.7. Thủ tục tặng Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở
 - 6.8. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề
 - 6.9. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất
 - 6.10. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại
 - 6.11. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ
 - 6.12. Thủ tục thẩm định thành lập tổ chức hành chính
 - 6.13. Thủ tục thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính
 - 6.14. Thủ tục thẩm định giải thể tổ chức hành chính
 - 6.15. Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập
 - 6.16. Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập
 - 6.17. Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập
 - 6.18. Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo Khoản 2 Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016.

- 6.19. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện.
- 6.20. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện.
- 6.21. Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện.
- 6.22. Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện
- 6.23. Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện.
- 6.24. Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện.
- 6.25. Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, huyện thuộc tỉnh, huyện thuộc huyện trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc

7. Lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường (Gồm 11 TTHC).

- 7.1. Thủ tục cấp giấy chứng nhận cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu.
- 7.2. Thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.
- 7.3. Thủ tục giao đất, cho thuê đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.
- 7.4. Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- 7.5. Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất.
- 7.6. Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người.
- 7.7. Thủ tục thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng
- 7.8. Thủ tục cấp Giấy phép môi trường.
- 7.9. Thủ tục cấp đổi Giấy phép môi trường.
- 7.10. Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường.
- 7.11. Thủ tục cấp lại Giấy phép môi trường.

8. Lĩnh vực Tư pháp (Gồm 27 TTHC).

- 8.1. Thủ tục Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài.
- 8.2. Thủ tục Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài.
- 8.3. Thủ tục Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài.
- 8.4. Thủ tục Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài.
- 8.5. Thủ tục Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
- 8.6. Thủ tục Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài

- 8.7. Thủ tục Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài
- 8.8. Thủ tục Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài
- 8.9. Thủ tục Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
- 8.10. Thủ tục Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài
- 8.11. Thủ tục Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài
- 8.12. Thủ tục Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc cho các cá nhân
- 8.13. Thủ tục Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.
- 8.14. Thủ tục Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.
- 8.15. Thủ tục Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)
- 8.16. Thủ tục Cấp bản sao trích lục hộ tịch cho các cá nhân, tổ chức
- 8.17. Thủ tục Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được).
- 8.18. Thủ tục Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư Pháp.
- 8.19. Thủ tục Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư Pháp
- 8.20. Thủ tục Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận.
- 8.21. Thủ tục Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nước ngoài cấp hoặc chứng nhận
- 8.22. Thủ tục Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng giao dịch.
- 8.23. Thủ tục Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
- 8.24. Thủ tục Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
- 8.25. Thủ tục Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản
- 8.26. Thủ tục Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản
- 8.27. Thủ tục Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản.

9. Lĩnh vực Quản lý đô thị (Gồm 15 TTHC).

- 9.1. Thủ tục Cấp giấy phép xây dựng (giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử

- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp Trung ương, cấp tỉnh
- 9.2. Thủ tục Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh
- 9.3. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
- 9.4. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
- 9.5. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
- 9.6. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
- 9.7. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt đề án quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
- 9.8. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt đề án quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
- 9.9. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
- 9.10. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
- 9.11. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết đô thị thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
- 9.12. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt đề án quy hoạch chi tiết đô thị thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
- 9.13. Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của UBND cấp huyện.
- 9.14. Thủ tục Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh sử dụng vốn ngân sách nhà nước; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trừ phần thiết kế công nghệ) của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật có công trình cấp II, cấp III sử dụng

vốn nhà nước ngoài ngân sách, dự án PPP, trừ dự án sửa chữa, cải tạo, bảo trì và nâng cấp có tổng mức đầu tư dưới 05 (năm) tỷ đồng; thiết kế bản vẽ thi công/thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh công trình công cộng, công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng (trường hợp thiết kế 1 bước).

9.15. Thủ tục Thẩm định thiết kế/thiết kế điều chỉnh của công trình công cộng cấp III, công trình có ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường và an toàn cộng đồng sử dụng vốn khác (trường hợp thiết kế 2 đến 3 bước).

10. Lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch (Gồm 30 TTHC).

- 10.1. Thủ tục Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện có thẩm quyền quyết định
- 10.2. Thủ tục Thủ tục đăng ký thành lập hợp tác xã;
- 10.3. Thủ tục Thủ tục thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã;
- 10.4. Thủ tục Thủ tục thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã;
- 10.5. Thủ tục Thủ tục đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã;
- 10.6. Thủ tục Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã);
- 10.7. Thủ tục Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất);
- 10.8. Thủ tục Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị hư hỏng);
- 10.9. Thủ tục Thủ tục đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trực thuộc hợp tác xã;
- 10.10. Thủ tục Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã;
- 10.11. Thủ tục Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất);
- 10.12. Thủ tục Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng);
- 10.13. Thủ tục Thủ tục đăng ký hợp tác xã chia;
- 10.14. Thủ tục Thủ tục đăng ký hợp tác xã tách;
- 10.15. Thủ tục Thủ tục đăng ký hợp tác xã hợp nhất;
- 10.16. Thủ tục Thủ tục đăng ký hợp tác xã sáp nhập;
- 10.17. Thủ tục Thủ tục thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã;
- 10.18. Thủ tục Thủ tục thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (Đối với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện);
- 10.19. Thủ tục Thủ tục tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã;
- 10.20. Thủ tục Thủ tục chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
- 10.21. Thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh;

- 10.22. Thủ tục Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh;
- 10.23. Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;
- 10.24. Thủ tục Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh;
- 10.25. Thủ tục Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh;
- 10.26. Thủ tục Thẩm định và phê duyệt Hồ sơ mời thầu đối với gói thầu áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu là đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế;
- 10.27. Thủ tục Thẩm định và phê duyệt Hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp
- 10.28. Thủ tục Thẩm định và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với dự án hoặc dự toán mua sắm
- 10.29. Thủ tục Thẩm định và phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu áp dụng phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ.
- 10.30. Thủ tục Thẩm định và phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu áp dụng phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ.

11. Lĩnh vực Dân tộc (Gồm 02 TTHC).

- 11.1. Thủ tục công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.
- 11.2. Thủ tục đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

12. Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Gồm 08 TTHC).

- 12.1. Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện.
- 12.2. Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện.
- 12.3. Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư).
- 12.4. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm;
- 12.5. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm;
- 12.6. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với trường hợp sắp hết hạn.
- 12.7. Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý).
- 12.8. Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý).